

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Ngọc Cường**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phạm Thuận**, Ông **Nguyễn Tý**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Phan Đình Vui** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Trúc Lâm** - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 26.9.2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2024/TLST - HS, ngày 10 tháng 9 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Hoàng Đ**, tên gọi khác: Rum; sinh ngày 02 tháng 07 năm 1997 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: **K T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: **Trần Văn Hoàng P**, sinh năm 1976; Mẹ: **Trần Thị Kim L**, sinh năm 1974.

Tiền án:

- Ngày 06/06/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 05 tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/6/2024, tạm giam từ ngày 14/6/2024, có mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Trương Thanh H**, sinh năm 2001; địa chỉ: **K M, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng**, có mặt.

+ Bà **Trần Thị Kim L**, sinh năm 1974; địa chỉ: **K T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, **Trần Văn Hoàng Đ** liên hệ với một người đàn ông tên **C** (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy heroin về sử dụng. **Đ** ngồi chờ trước quán cà phê trên **đường N, thành phố Đà Nẵng** thì người tên **C** điều khiển xe máy đến chỗ **Đ**, vứt một bao thuốc lá xuống nền đường rồi chạy xe đi. **Đ** nhặt bao thuốc lá lên kiểm tra thấy bên trong có 06 (sáu) gói heroin được bọc bằng giấy bạc. **Đ** mang số ma túy trên về cất giấu tại phòng trọ 203, **lô C đường H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng**.

Đến khoảng 17 giờ ngày 06/6/2024, **Đ** lấy 01 gói trong số heroin đã mua cất trong người rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh, BKS: 43D-841.40 chở bạn **G** là **Trương Thanh H** đi ăn. Trên đường đi, **Đ** ghé qua **đường N** người tên **C** để trả tiền mua ma túy trước đó. Sau đó **Đ** chở **H** đi ăn mì cay tại quán trên **đường N, thành phố Đà Nẵng**. Tại đây, **Đ** vào nhà vệ sinh của quán lấy gói heroin mang theo sử dụng một phần, phần còn lại **Đ** cất vào túi quần bên phải. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, **Đ** chở chị **H** đi về. Khi đến đoạn ngã tư **L giao với đường T** thuộc phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng thì **Đ** bị Đội phòng, chống ma túy và tội phạm thuộc **Đồn biên phòng P1** kiểm tra, bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong túi quần bên phải, phía trước **Đ** đang mặc 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong, ký hiệu DD1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Trần Văn Hoàng Đ** tại phòng 203, **lô C đường H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng**: Thu giữ bên trong chiếc gối để ở đầu giường ngủ 05 (năm) gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng; Thu giữ bên trong tủ bàn 01 (một) gói nilong màu trắng, kích thước (3x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Qua test nước tiểu, **Trần Văn Hoàng Đ** dương tính với ma túy heroin, **Trương Thanh H** âm tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số 448 KL-KTHS ngày 05/12/2023 của **Phòng K Công an thành phố Đ**, kết luận:

- Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc ký hiệu Đ1 và chất bột màu trắng gói 05 giấy bạc ký hiệu Đ2b gửi đi giám định đều là ma túy; loại heroin, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định trong Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng mẫu Đ1: 0,144 gam; mẫu Đ2b: 0,472 gam.

- Chất tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nilong ký hiệu Đ2a gửi đi giám định là ma túy Ketamine; khối lượng mẫu Đ2b: 0,180 gam.”

Quá trình điều tra, **Trần Văn Hoàng Đ** đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Tang vật tạm giữ:

- 02 bì giấy niêm phong ký hiệu Đ1, Đ2 được niêm phong bởi hình dấu tròn của **Phòng K - Công an thành phố Đ**, chữ ký giám định viên và cán bộ cơ quan trưng cầu tại các mép dán là mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định

- 01 điện thoại di động hiệu **S** màu đen, IMEI: 358503087185048 gắn sim số: 0777.571.364; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen gắn sim 1 số: 0365.061.628; gắn sim 2 số: 0931.359.367; số IMEI1: 866376041128098; IMEI2: 866376041128080

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát: 43D1-841.40, số khung: 1010KY179205; số máy: G3D4E947440 do anh **Võ Như V** đứng tên chủ sở hữu.

- 01(một) cân điện tử màu đen.

- Tiền mặt 250.000đ; 01 căn cước công dân mang tên **Trần Văn Hoàng Đ**.

Bản Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 09.9.2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 uyHuBộ luật hình sự .

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51uyHu Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo **Đ** từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù.

Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, tuyên tịch thu điện thoại của bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy, tuyên trả lại xe mô tô cho bà **Trần Thị Kim L**, tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 250.000đ và 01 CCCD.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** đã khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 05.6.2024

và ngày 06.6.2024, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Cáo trạng số 118/CT-VKS-TK ngày 09.9.2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, trí lực của con người và là nguyên nhân của các vi phạm pháp luật khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo **Đ** là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện việc tàng trữ để sử dụng chất ma túy vào ngày 05.6.2024 và ngày 06.6.2024. Theo kết quả giám định của cơ quan chuyên môn, trọng lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ đối với **H1** là 0,615 gam và 0,180 gam ma túy loại Ketamine, đây là các chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, sản xuất và sử dụng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo không tốt, vào ngày 06/6/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 05 tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân và tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) bì giấy niêm phong ký hiệu Đ1, Đ2 được niêm phong bởi hình dấu tròn của **Phòng K - Công an thành phố Đ**, chữ ký giám định viên và cán bộ cơ quan trung cầu tại các mép dán là mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cần tàng trữ lưu hành và nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 0 điện thoại di động hiệu **S** màu đen, IMEI: 358503087185048 gắn sim số: 0777.571.364 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen gắn sim 1 số: 0365.061.628; gắn sim 2 số: 0931.359.367; số IMEI1: 866376041128098; IMEI2: 866376041128080 là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát: 43D1-841.40, số khung: 1010KY179205; số máy: G3D4E947440 là tài sản của bà **Trần Thị Kim L** là mẹ ruột của **Trần Văn Hoàng Đ**. Ngày 06/6/2024, **Đ** mượn xe trên để đi chơi với bạn, bà **Trần Thị Kim L** không biết việc **Đ** mượn xe để sử dụng ma túy nên trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

- 0 cân điện tử màu đen là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền mặt 250.000đ và 01 căn cước công dân mang tên **Trần Văn Hoàng Đ** không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo **Đ**.

Đối với đối tượng bán ma túy cho **Đ** chưa xác định được, cơ quan điều tra sẽ làm rõ và xử lý sau.

Đối với **Trương Thanh H** không biết bị cáo **Đ** tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở..

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo **Đ** phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ (R)** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. **Căn cứ:** Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ 02** (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.6.2024.

3. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 bì giấy niêm phong ký hiệu Đ1, Đ2 bởi hình dấu tròn của **Phòng K - Công an thành phố Đ** và 01 cân điện tử màu đen;

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen gắn sim 1 số: 0365.061.628; gắn sim 2 số: 0931.359.367; số IMEI1: 866376041128098; IMEI2: 866376041128080.

- Trả lại cho bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, IMEI: 358503087185048 gắn sim số: 0777.571.364; số tiền 250.000đ và 01 căn cước công dân mang tên **Trần Văn Hoàng Đ**.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 250.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bà **Trần Thị Kim L** 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 43D1-841.40, số khung: 1010KY179205; số máy: G3D4E947440.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10.9.2024 và Biên lai thu số 0322 ngày 10.9.2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Trần Văn Hoàng Đ** phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường